

DU HỌC CÔNG LẬP SINGAPORE



Ministry of Education
SINGAPORE

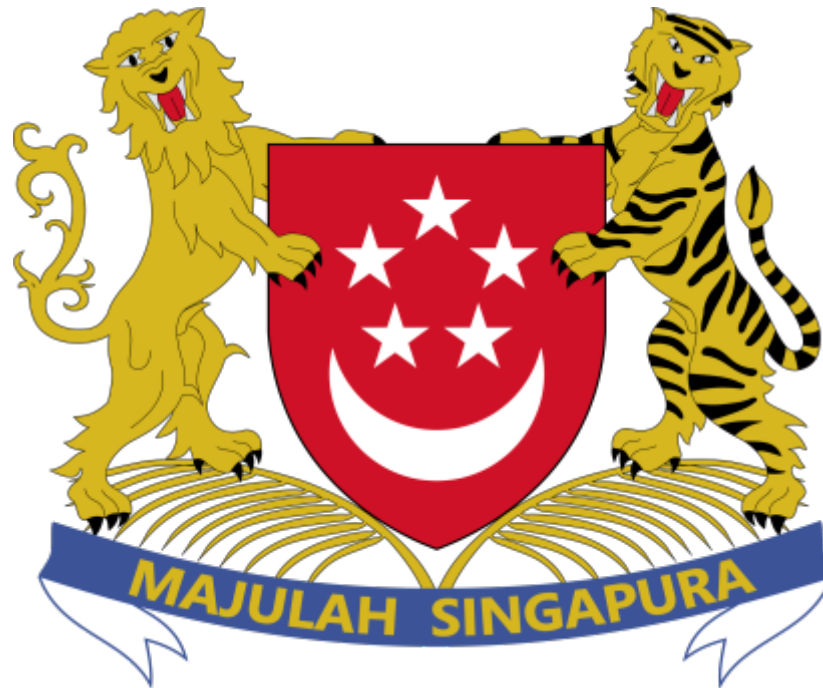


NỘI DUNG TRÌNH BÀY HÔM NAY

1. Tổng quan về đất nước Singapore
2. Tổng quan về hệ thống giáo dục Singapore
3. Kỳ thi AEIS/S-AEIS vào học hệ phổ thông công lập Singapore
4. Những lưu ý quan trọng & hồ sơ đăng ký thi
5. Chia sẻ kinh nghiệm hoạch định tài chính dành cho du học dài hạn
6. Hỏi & đáp



TỔNG QUAN VỀ ĐẤT NƯỚC SINGAPORE



Temasek

Thành phố biển
Thế kỷ 13 - 14

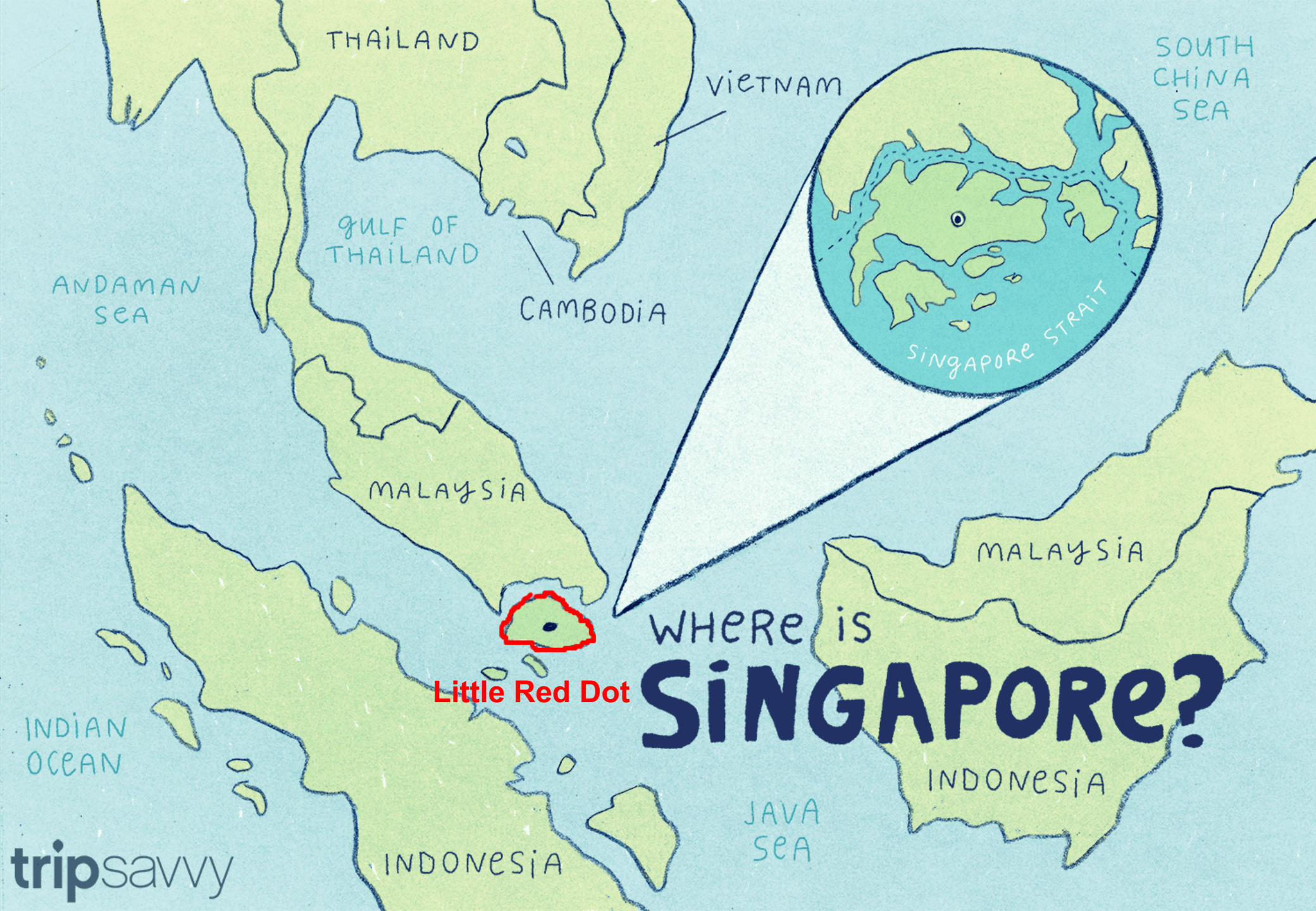
Singapura

Thành phố sư tử
Cuối thế kỷ 14

SINGAPORE

The Accidental Nation
[Quốc Gia Ngẫu Nhiên]





THAILAND

VIETNAM

SOUTH
CHINA
SEA

GULF OF
THAILAND

CAMBODIA

ANDAMAN
SEA

MALAYSIA

MALAYSIA

INDONESIA

INDIAN
OCEAN

INDONESIA

JAVA
SEA

SINGAPORE STRAIT

Little Red Dot

WHERE is
SINGAPORE?

Temasek ... Singapura ... **SINGAPORE**

- Singapore là một hòn đảo nhỏ xíu có hình dạng như viên kim cương. Diện tích chỉ **700km²**
 - Việt Nam: 350.000km² (gấp 500 lần)
 - Hà Nội: 3.500km² (gấp 5 lần)
 - TP.HCM: 2.100km² (Huyện Cần Giờ: **700km²**)
 - Tp Đà Nẵng: 1.285km² (Huyện Hòa Vang: 704km²)
- Ngày Quốc khánh: **9/8/1965**
- Chính quyền **1 cấp** Trung ương



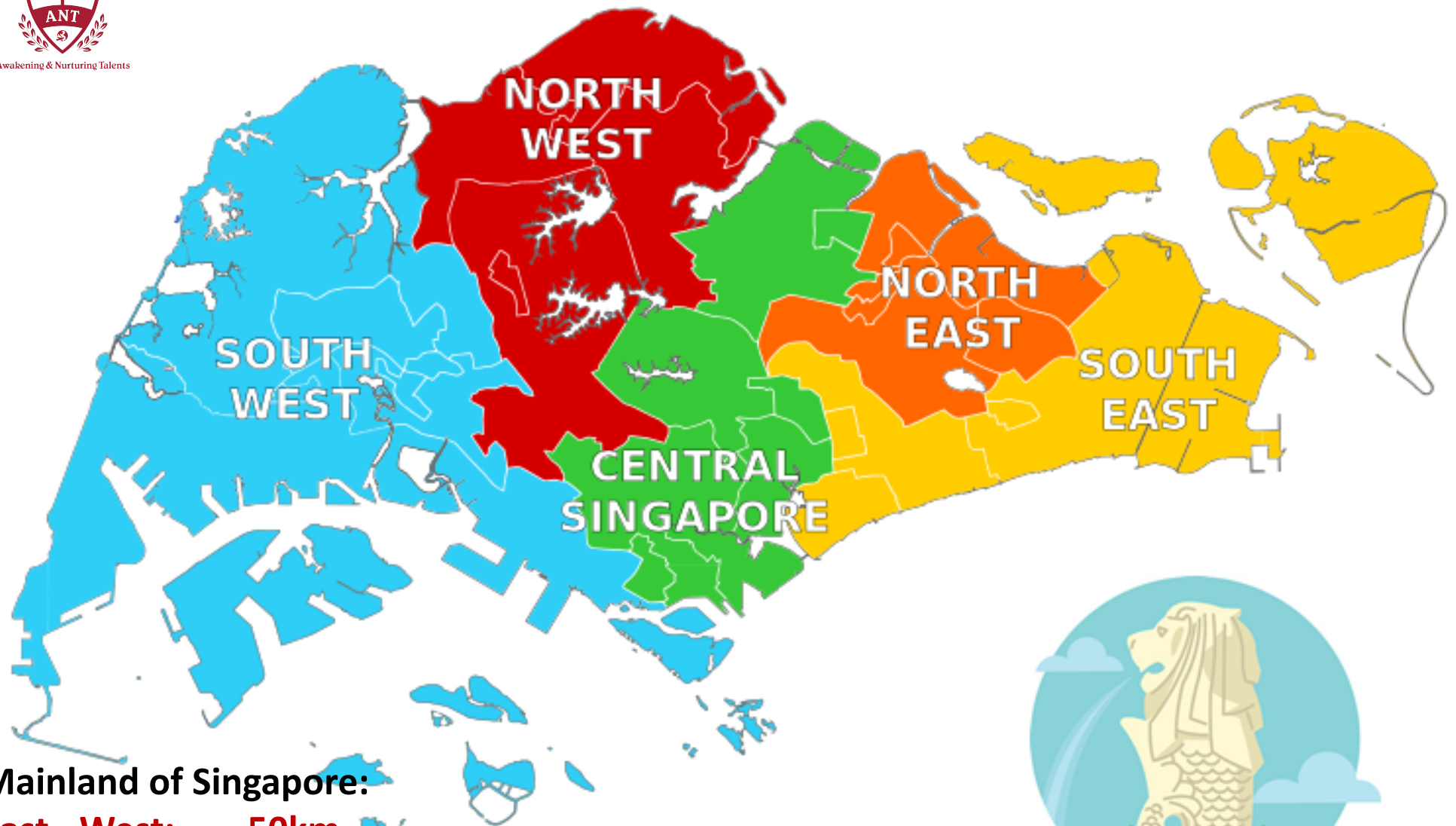
Temasek ... Singapura ... **SINGAPORE**

- Đơn vị tiền tệ: Đô la Singapore (SGD) ~ 17.000đ
- Hộ chiếu quyền lực: đi **189** nước không cần xin visa
- Giờ Singapore = Giờ Hà Nội + 1
- Thời gian bay từ:
+ HCM → SIN: 2 tiếng + ĐN → SIN: 3 tiếng
- Khí hậu Singapore không khác Việt Nam là mấy nên rất thích hợp cho du khách đến tham quan
- Nhiệt độ trung bình 22 – 35 độ C





Awabening & Nurturing Talents



Mainland of Singapore:

East - West: 50km

North - South: 27km

Coastline: 193km



Temasek ... Singapura ... **SINGAPORE**

- Dân số (đến T12/2018): 5,8 triệu người (Nữ: 50.59%)
- Dân tộc: Hoa (76%), Malay (14%), Ấn Độ (8%), khác (2%)
- Tiếng Anh là ngôn ngữ giảng dạy và giao dịch
- **Quốc ca hát bằng tiếng Malay (quốc ngữ)**
- **Lời thề quốc gia đọc bằng tiếng Anh**
- Nhiều điểm du lịch nổi tiếng như **Sentosa, Garden By the Bay, Marina Bay Sands, Orchard Road, China Town, Little India, Clarke Quay, Snow City...**





Awabening & Nurturing Talents

SINGAPORE
A FINE CITY

FINE : xinh đẹp

FINE : tiền phạt

MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT TẠI SINGAPORE

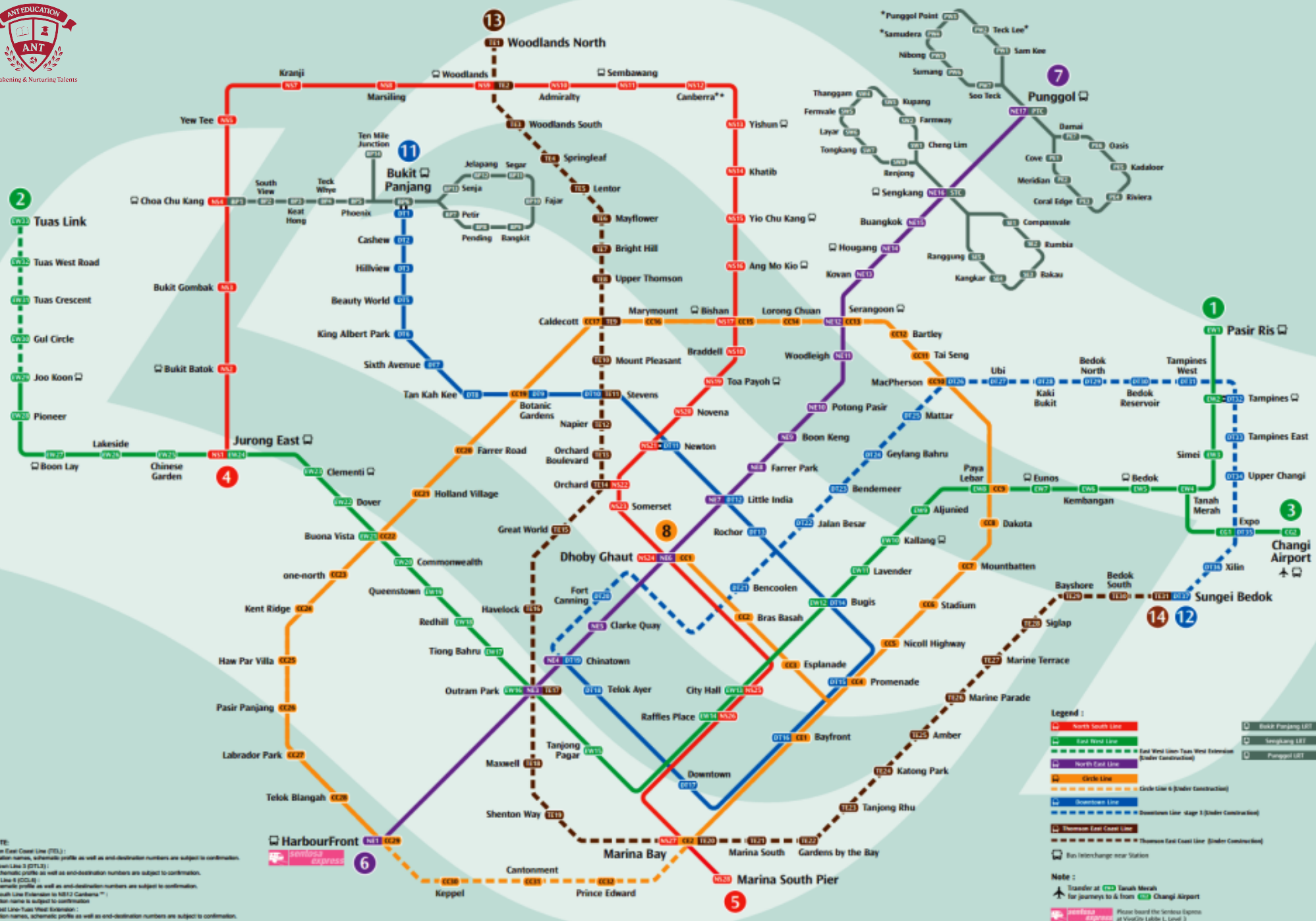
1. Buôn bán, sử dụng kẹo cao su: phạt \$100,000
2. Khắc nhử: phạt \$1,000
3. Dùng wifi của người khác: phạt \$10,000
4. Quên xả nước sau khi vệ sinh: phạt \$150
5. Khóa thân trong nhà: phạt \$2,000
6. Cho chim ăn: phạt \$500
7. Xả rác: phạt \$1,000
8. Qua đường không đúng chỗ: phạt \$20 - \$1,000
9. Hút thuốc không đúng chỗ: phạt \$200 - \$1,000
- 10. Mua bán, sử dụng ma túy: phạt \$20,000 đến tử hình**





**Từ tháng
4/2017
Singapore
chính thức
khai tử mạng
2G nhằm
tăng tốc độ
truyền tin**

Singapore will unplug its second generation (2G) mobile network in April, affecting owners of 2G mobile phones. PHOTO: AFP



Legend :

- North-South Line
- East-West Line
- North-East Line
- Circle Line
- Downtown Line
- Thomson East Coast Line
- HarbourFront Express
- Bukit Panjang LRT
- Sengkang LRT
- Punggol LRT

Note :

- Transfer at Tanah Merah for journeys to & from Changi Airport
- Please board the Sentosa Express at VivoCity Lobby L, Level 3

FOOTNOTE:

- * Thomson East Coast Line (TEL): Their station names, schematic profile as well as end-destination numbers are subject to confirmation.
- * Downtown Line 3 (DTL3): Their schematic profile as well as end-destination numbers are subject to confirmation.
- * Circle Line 6 (CLL6): The schematic profile as well as end-destination numbers are subject to confirmation.
- * North-South Line Extension to NBT1 Canberra™: The station name is subject to confirmation.
- * East-West Line-Tuas West Extension: The station names, schematic profile as well as end-destination numbers are subject to confirmation.
- * Denote stations which are currently not in operation along existing lines.



Thẻ EzLink

- Thời hạn sử dụng **5 năm**
- Giá: **S\$12**/thẻ
 - Thẻ: **S\$5**
 - Tiền: **S\$7**
- Khi xài hết tiền thì **Top-up**

BMW: Bus, MRT & Walk

A group of students, mostly young women with long dark hair, are standing on the left side of a moving staircase. They are all facing away from the camera, looking down the stairs. They are wearing white t-shirts and carrying backpacks. The staircase is made of dark steps and has a glass railing on the right side. The background shows a modern building with a glass facade.

**ĐỨNG bên trái của thang cuốn
Chừa lối bên phải cho người gấp đi**

TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG GIÁO DỤC SINGAPORE



Ministry of Education
SINGAPORE

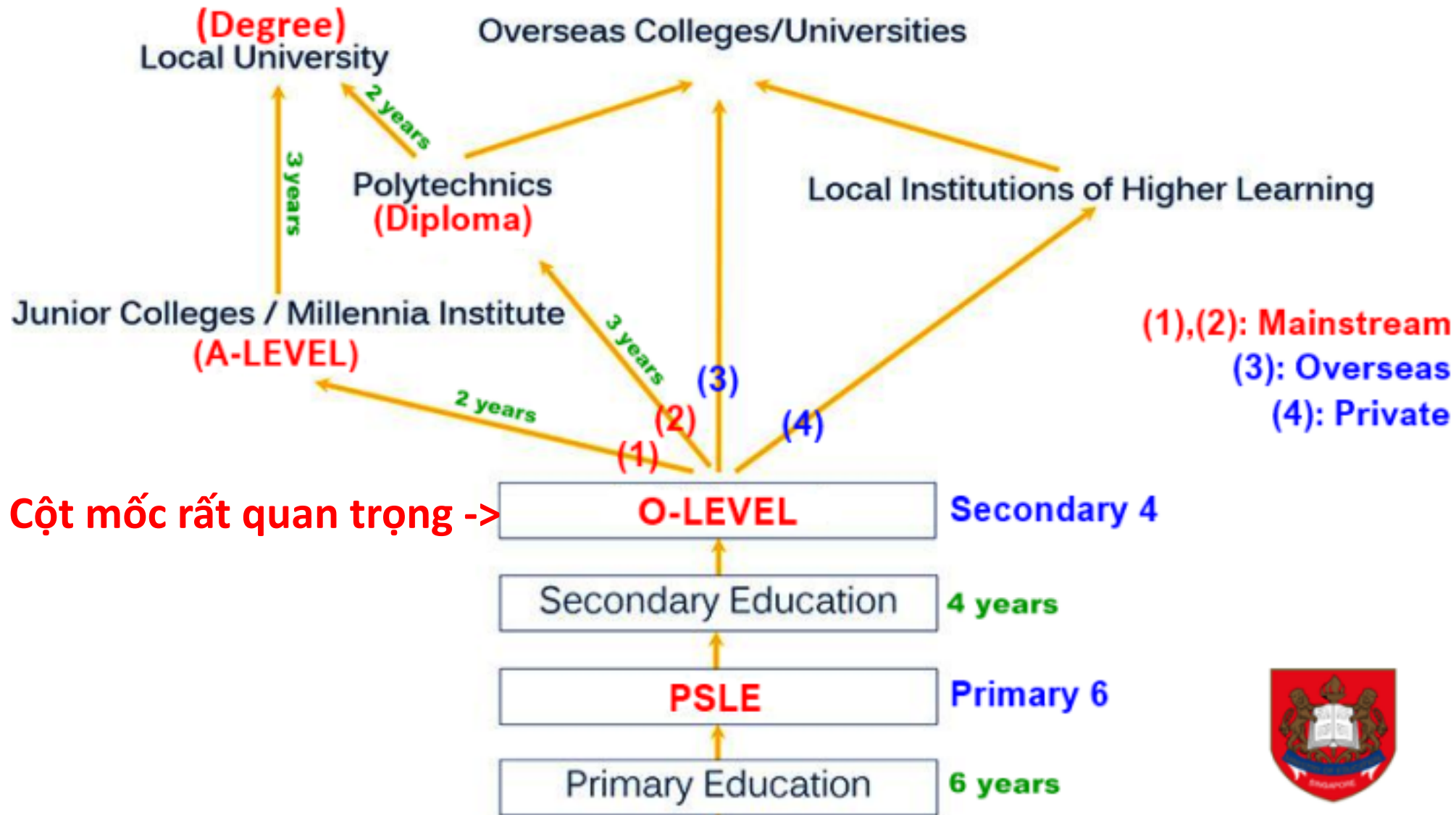


HỆ THỐNG GIÁO DỤC SINGAPORE

- Tiểu học: 6 năm, từ P1 – P6
- Trung học:
 - Hệ nhanh (Express): 4 năm, từ Sec1 – Sec4
 - Hệ thường (Normal): 5 năm, từ N1 – N5
- Dự bị đại học (JC): 2 năm, JC1 – JC2
- Cao đẳng (Poly): 3 năm, Poly1 – Poly3
- Đại học (Uni): cơ bản 3 năm, Uni1 – Uni3



SINGAPORE EDUCATION SYSTEM



Cột mốc rất quan trọng ->



MỘT NĂM HỌC TẠI SINGAPORE (AY: Academic Year)

- Phổ thông: Tháng 1 – Tháng 11
- Dự bị đại học (JC): Tháng 2/Tháng 1 – Tháng 11
- Cao đẳng (Poly): Tháng 4 – Tháng 2
- Đại học (Uni): Tháng 8 – Tháng 5 + Special Term



HỆ THỐNG TRƯỜNG HỌC TẠI SINGAPORE

- 190 Trường tiểu học (Primary - Pri)
- 156 Trường trung học (Secondary - Sec)
- 1 Học viện Giáo dục Kỹ thuật (Institute of Technical Education - ITE)
- 1 Học viện Millennia (Millennia Institute - MI)
- 16 Trường dự bị đại học (Junior Colleges - JC)
- 5 Trường cao đẳng bách khoa (Polytechnic - Poly)
- 6 Trường đại học (University - Uni)
- Rất nhiều trường tư thục và quốc tế (PEI)



5 TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA CÔNG LẬP SINGAPORE

NYP Nanyang
Polytechnic

 **REPUBLIC**
POLYTECHNIC

SINGAPORE
POLYTECHNIC | **SP**

 **NGEE ANN**
POLYTECHNIC

 **Temasek**
POLYTECHNIC

6 TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP SINGAPORE



Why Study in Singapore



Best education
system



Top-notch facilities
and education environment



Internationally
-recognised
degrees at
affordable cost



Safe, diverse, and
vibrant country



Strategic location in SEA

5 LÝ DO CHỌN DU HỌC SINGAPORE

1. Nền giáo dục chất lượng, ổn định và linh hoạt
2. Cơ sở vật chất và môi trường giáo dục đạt chuẩn quốc tế cao
3. Bằng cấp được quốc tế công nhận, chi phí học tập phù hợp, nhiều chính sách hỗ trợ
4. Là đất nước an ninh, an toàn, đa sắc tộc, năng động & đầy sức sống
5. Nằm ở vị trí chiến lược của ASEAN & gần với Việt Nam (chỉ khoảng 2 -3 giờ bay)



HỆ TƯ THỰC vs HỆ CÔNG LẬP

- **Hệ tư thực:** hầu như ai cũng có thể vào học được với yêu cầu đầu vào không quá khó. Tùy vào học lực của học sinh và khả năng tài chính dồi dào của gia đình mà phụ huynh chọn cho con ngành nghề học tập phù hợp. Tư thực thường có thời gian học rút ngắn để sớm ra đi làm
- **Hệ công lập:** phải qua thi tuyển đầu vào theo từng bậc học và theo độ tuổi. Học khá áp lực



LỢI ÍCH KHI VÀO HỌC HỆ CÔNG LẬP SINGAPORE



Ministry of Education
SINGAPORE



LỢI ÍCH KHI VÀO HỌC HỆ CÔNG SINGAPORE

- Singapore có hệ thống giáo dục ổn định, chất lượng, cập nhật & linh hoạt
- Bằng cấp được thế giới công nhận => Cơ hội vào các trường ĐH nổi tiếng trên thế giới cao => Ra trường làm việc với mức lương khởi điểm cao.
- Học phí chấp nhận được. Thanh toán hàng tháng.
 - bậc tiểu học SGD440/tháng ~ 7tr500
 - bậc trung học SGD720/tháng ~12tr300



SMU GRADUATE EMPLOYMENT SURVEY (GES) RESULTS 2018



LỢI ÍCH KHI VÀO HỌC HỆ CÔNG SINGAPORE

- Học Poly & Uni được chính phủ hỗ trợ học phí (đổi lại khi ra trường phải làm việc cho các doanh nghiệp của Singapore trong 3 năm đầu tiên), đồng thời được Ngân hàng cho vay ưu đãi học phí không lãi suất trong suốt thời gian đi học => tổng 2 khoản này lên đến trên 90% học phí
- Việc đi lại (bus, MRT) & ăn uống trong trường được chính phủ trợ giá
- Học sinh được phép đi làm 16 giờ/tuần (TG đi học) & 8 giờ/ngày (TG nghỉ học)

LỢI ÍCH KHI VÀO HỌC HỆ CÔNG SINGAPORE

- Chính phủ Singapore cấp visa cho Mẹ (hoặc Bà) qua ở chăm sóc con (cháu) đến năm 18 tuổi. Sau năm đầu tiên, Mẹ (hoặc Bà) được phép đi làm hợp pháp
- Khi hs có 1 trong 3 bằng quốc gia là PSLE hoặc “O” Level hoặc “A” Level + thời gian ở Sing trên 2 năm
=> hs đủ điều kiện để nộp hồ sơ xin thẻ xanh (PR)
=> sau 1 năm là PR thì đủ điều kiện nộp hồ sơ xin trở thành công dân Singapore (SC)



#6 ĐƯỜNG VÀO HỌC HỆ CÔNG LẬP SINGAPORE

1. Thi học bổng ASEAN hoặc A*STAR
2. Tham dự kỳ thi AEIS/S-AEIS (vào bậc phổ thông)
3. Tham dự kỳ thi O-Level (vào Polytechnic, Junior College)
4. Tham dự kỳ thi A-Level (vào University)
5. Đăng ký trực tiếp từ VN vào Primary 1, Poly, University
6. Lập gia đình với người Singapore -> sinh con -> xin nhập quốc tịch



CÁC KỲ THI VÀO HỌC HỆ CÔNG LẬP SINGAPORE

1. Vào phổ thông: Thi AEIS/S-AEIS
2. Vào Cao đẳng: Thi Singapore Cambridge “O” Level
3. Vào Dự bị đại học: Thi Singapore Cambridge “O” Level
4. Vào Đại học: Thi Singapore Cambridge “A” Level



CỘT MỐC RẤT QUAN TRỌNG CỦA HỌC SINH PHỔ THÔNG TẠI SINGAPORE



“O-LEVEL”



KỠ THI O-LEVEL

- The **Singapore-Cambridge** General Certificate of Education (**Ordinary Level**) Examination
- Kỳ thi tốt nghiệp phổ thông cấp quốc gia
- Dành cho học sinh đủ 15 tuổi tại ngày 1/1 năm thi
- Thi từ giữa tháng 10 – giữa tháng 11 hàng năm
- Số môn đăng ký thi:
 - School candidates: tối thiểu là 6, tối đa là 9
 - Private candidates: tối đa là 9, không quy định tối thiểu





MINISTRY OF EDUCATION
REPUBLIC OF SINGAPORE



UNIVERSITY of CAMBRIDGE
Local Examinations Syndicate

SINGAPORE-CAMBRIDGE GENERAL CERTIFICATE OF EDUCATION
(ORDINARY LEVEL)

新加坡剑桥普通教育证书(普通水准)

SIJIL AM PELAJARAN SINGAPURA - CAMBRIDGE (PERINGKAT BIASA)

சிங்கப்பூர்-கேம்பிரிட்ஜ் பொதுக் கல்விச் சான்றிதழ் (சாதாரண நிலை)

This certifies that the candidate named below sat the Singapore-Cambridge GCE (Ordinary Level) Examination, conducted by the Singapore Ministry of Education, the University of Cambridge Local Examinations Syndicate and the Singapore Examinations and Assessment Board, and obtained the following results:

CANDIDATE		KENNETH		YEAR OF EXAM		2005	
		KENNETH)		INDEX NO.			
SCHOOL		RIVER VALLEY HIGH SCHOOL		NRIC/FOREIGN IDENTIFICATION NO.			
SUBJECT	GRADE		LANGUAGE MEDIUM	EXAMINING AUTHORITY			
	Alphabetical	Numerical					
ENGLISH LANGUAGE	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE			
COMBINED HUMANITIES	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE			
GEOGRAPHY	A	ONE	ENGLISH	CAMBRIDGE			
MATHEMATICS	A	ONE	ENGLISH	CAMBRIDGE			
ADDITIONAL MATHEMATICS	A	ONE	ENGLISH	CAMBRIDGE			
PHYSICS	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE			
CHEMISTRY	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE			
HIGHER CHINESE	B	THREE	CHINESE	SINGAPORE			

Number of Ordinary Level Subjects recorded: EIGHT

Number of Subjects graded 6 or better: EIGHT

KỠ THI A-LEVEL

- The **Singapore-Cambridge** General Certificate of Education (**Advanced Level**) Examination
- Kỳ thi tốt nghiệp sau 2 năm học dự bị đại học (JC)
- Đây là kỳ thi cấp quốc gia
- Dành cho học sinh đủ 17 tuổi tại ngày 1/1 năm thi
- Thi từ tháng 10 – tháng 11 hàng năm
- Số môn thi tối đa: 5, không quy định tối thiểu
- Có bằng A-Level sẽ xét vào các trường đại học





MINISTRY OF EDUCATION
REPUBLIC OF SINGAPORE



UNIVERSITY of CAMBRIDGE
International Examinations

SINGAPORE-CAMBRIDGE GENERAL CERTIFICATE OF EDUCATION ADVANCED LEVEL

This certifies that the candidate named below sat the Singapore-Cambridge General Certificate of Education (Advanced Level) Examination conducted by the Ministry of Education, Singapore, University of Cambridge International Examinations and the Singapore Examinations and Assessment Board and obtained the following results:

CANDIDATE		YEAR OF EXAM	
KENNETH		2007	
INDEX NO.			
SCHOOL		NRIC/FOREIGN IDENTIFICATION NO.	
NATIONAL JUNIOR COLLEGE			
SUBJECT	LEVEL	GRADE	EXAM AUTHORITY
GENERAL PAPER	H1	C	CAMBRIDGE
ECONOMICS	H1	A	CAMBRIDGE
MATHEMATICS	H2	A	CAMBRIDGE
PHYSICS	H2	A	CAMBRIDGE
CHEMISTRY	H2	A	CAMBRIDGE

Seah Jiah Choo
Director-General of Education
Singapore

Alison Richard
Vice-Chancellor
University of Cambridge



MINISTRY OF EDUCATION
REPUBLIC OF SINGAPORE



UNIVERSITY of CAMBRIDGE
International Examinations

SINGAPORE-CAMBRIDGE GENERAL CERTIFICATE OF EDUCATION ADVANCED LEVEL

This certifies that the candidate named below sat the Singapore-Cambridge General Certificate of Education (Advanced Level) Examination conducted by the Ministry of Education, Singapore, University of Cambridge International Examinations and the Singapore Examinations and Assessment Board and obtained the following results:

CANDIDATE		KENNETH KENNETH)		YEAR OF EXAM	2007
				INDEX NO.	
SCHOOL		NATIONAL JUNIOR COLLEGE		NRIC/FOREIGN IDENTIFICATION NO.	
SUBJECT	LEVEL	GRADE	EXAM AUTHORITY		
GENERAL PAPER	H1	C	CAMBRIDGE		
ECONOMICS	H1	A	CAMBRIDGE		
MATHEMATICS	H2	A	CAMBRIDGE		
PHYSICS	H2	A	CAMBRIDGE		
CHEMISTRY	H2	A	CAMBRIDGE		

Seah Giah Choo
Director-General of Education
Singapore

Alan Richard
Vice-Chancellor
University of Cambridge

2007
(see overleaf)



MINISTRY OF EDUCATION
REPUBLIC OF SINGAPORE



UNIVERSITY of CAMBRIDGE
Local Examinations Syndicate

SINGAPORE-CAMBRIDGE GENERAL CERTIFICATE OF EDUCATION (ORDINARY LEVEL)

新加坡剑桥普通教育证书(普通水准)

SIJIL AM PELAJARAN SINGAPURA - CAMBRIDGE (PERINGKAT BIASA)

சிங்கப்பூர்-கேம்பிரிட்ஜ் பொதுக் கல்விச் சான்றிதழ் (சாதாரண நிலை)

This certifies that the candidate named below sat the Singapore-Cambridge GCE (Ordinary Level) Examination, conducted by the Singapore Ministry of Education, the University of Cambridge Local Examinations Syndicate and the Singapore Examinations and Assessment Board, and obtained the following results:

CANDIDATE		KENNETH KENNETH)		YEAR OF EXAM	2005
				INDEX NO.	
SCHOOL		RIVER VALLEY HIGH SCHOOL		NRIC/FOREIGN IDENTIFICATION NO.	
SUBJECT	GRADE		LANGUAGE MEDIUM	EXAMINING AUTHORITY	
	Alphabetical	Numerical			
ENGLISH LANGUAGE	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE	
COMBINED HUMANITIES	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE	
GEOGRAPHY	A	ONE	ENGLISH	CAMBRIDGE	
MATHEMATICS	A	ONE	ENGLISH	CAMBRIDGE	
ADDITIONAL MATHEMATICS	A	ONE	ENGLISH	CAMBRIDGE	
PHYSICS	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE	
CHEMISTRY	A	TWO	ENGLISH	CAMBRIDGE	
HIGHER CHINESE	B	THREE	CHINESE	SINGAPORE	

Number of Ordinary Level Subjects recorded: EIGHT

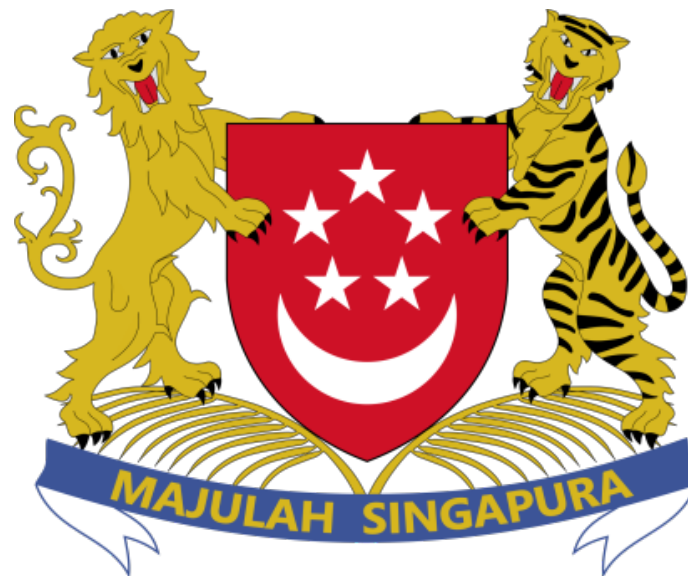
Number of Subjects graded 6 or better: EIGHT

/ 2005
(See Overleaf)

Seah Giah Choo
Director-General of Education
Singapore

Alan Richard
Vice-Chancellor
University of Cambridge

KỶ THI AEIS / S-AEIS VÀO HỌC HỆ PHỔ THÔNG CÔNG LẬP SINGAPORE



ĐIỀU KIỆN VÀO HỌC CÔNG LẬP SINGAPORE

- Đúng độ tuổi

The Right Age



Kindergarten
age 3 to 5



Primary
age 6 to 11



Secondary
age 12 to 15



Pre-University
age 16 to 18

- Thi đầu vào



Level seeking admission to	Appropriate age (as at 1st January of year of admission)
Primary 1	6 to 6+
Primary 2	7 to 7+
Primary 3	8 to 8+
Primary 4	9 to 9+
Primary 5	10 to 10+
Primary 6	New students are generally not admitted at this level.
Secondary 1	12 to 12+
Secondary 2	13 to 13+
Secondary 3	14 to 14+
Secondary 4	New students are generally not admitted at this level.
Secondary 5	New students are generally not admitted at this level.
Pre-University 1	16 to 16+
Pre-University 2	New students are generally not admitted at this level.
Pre-University 3	New students are generally not admitted at this level.

Singapore
cho phép
học sinh
cùng lớp
lớn hơn
nhau **2 tuổi**



For Monthly School Fee Rate from 2018 to 2020, please refer to table below.

Level	Nationality	Monthly School Fee 2018	Monthly School Fee 2019	Monthly School Fee 2020
		(\$)	(\$)	(\$)
Primary	Singapore PR	155	180	205
	IS (ASEAN)	415	440	465
	IS (Non-ASEAN)	650	700	750
Secondary	Singapore PR	260	320	380
	IS (ASEAN)	660	720	780
	IS (Non-ASEAN)	1,100	1,250	1,400
Pre-University Junior College (JC)	Singapore PR	340	400	460
	IS (ASEAN)	920	980	1,040
	IS (Non-ASEAN)	1,450	1,600	1,750

**Học phí
phổ thông
công lập
được đóng
theo từng
tháng
(monthly)**

#1. KỲ THI AEIS

Admissions Exercise for International Students

- Là kỳ thi dành cho học sinh quốc tế vào học hệ phổ thông công lập tại Singapore (tiểu học/trung học)
- AEIS là kỳ thi tập trung cấp quốc gia do Bộ Giáo dục Singapore (MOE) tổ chức
- Thời gian thi là vào cuối tháng 9 hàng năm
- Thi vào các lớp 2,3,4,5 & lớp 7,8,9



KỶ THI AEIS

Admissions Exercise for International Students

- Thi 2 môn là **Toán** (sáng) và **Tiếng Anh** (chiều)
- Đăng ký online trong **tháng 7** hàng năm
- Không được chọn trường, chỉ được chọn nơi sẽ ở
- Lệ phí thi: **SGD672** (nộp trực tiếp cho MOE)
- Thi đậu sẽ **nhập học từ HK1** của lớp dự thi



EVERY SCHOOL A GOOD SCHOOL

- Every Teacher, a Caring Educator
- Every Student, an Engaged Learner
- Every Parent, a Supportive Partner



AEIS



2016 Admissions Exercise for International Students

Level	Yearling School Offer / Notification Date
Primary	14 Dec 2016
Secondary 1	20 Dec 2016
Secondary 2 & 3	14 Dec 2016

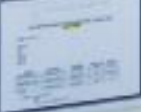
For more information, please visit the AEIS website at www.aeis.gov.sg or call the AEIS Helpline at 1800 338 2222.

AEIS / S-AEIS ITEMS TO BRING INTO THE TEST HALL

PASSPORT



ENTRY
PROOF



AEIS ITEMS TO BRING INTO THE TEST HALL

STATIONERY
(Use 2B Pencil for OAS)



SWEATER/
JACKET
BOTTLE OF
WATER





#2. KỲ THI S-AEIS

Supplementary **A**dmissions **E**xercise for International **S**tudents

- Là kỳ thi dành cho học sinh quốc tế vào học hệ phổ thông công lập tại Singapore (tiểu học/trung học)
- S-AEIS là **kỳ thi bổ sung** tập trung cấp Quốc gia do Bộ Giáo dục Singapore (MOE) tổ chức
- Dành cho các học sinh **(1)** không đậu kỳ thi AEIS & **(2)** không kịp đăng ký thi kỳ thi AEIS
- Thời gian thi là vào tháng 2 hàng năm



KỶ THI S-AEIS

Supplementary Admissions Exercise for International Students

- Áp dụng cho các lớp 2,3,4 & lớp 7,8
- Thi 2 môn là **Toán** (sáng) và **Tiếng Anh** (chiều)
- Đăng ký online trong **tháng 1** hàng năm
- Không được chọn trường, chỉ được chọn nơi sẽ ở
- Lệ phí thi: **SGD672** (nộp trực tiếp cho MOE)
- Thi đậu sẽ **nhập học từ HK2** của lớp dự thi



ĐIỂM GIỐNG & KHÁC NHAU GIỮA 2 KỲ THI AEIS & S-AEIS CỦA SINGAPORE

TT	NỘI DUNG SO SÁNH	KỲ THI AEIS	KỲ THI S-AEIS
1	Đơn vị tổ chức	Bộ Giáo dục Singapore (MOE)	
2	Đối tượng dự thi	Học sinh quốc tế theo độ tuổi	
3	Mục đích tổ chức thi	Tuyển học sinh giỏi của quốc tế vào học hệ phổ thông công lập	
4	Hình thức thi	Tập trung trong 1 ngày tại 1 nơi quy định (thường là EXPO)	
5	Môn thi	Tiếng anh & Toán + Khả năng suy luận	
6	Lệ phí thi	SGD672 (không hoàn lại)	
7	Lựa chọn trường	Không (chỉ được chọn nơi sẽ ở)	
8	Khiếu nại, phúc khảo	Tuyệt đối không	
9	Tra cứu kết quả thi	Online (nhập số PP/FIN & ngày tháng năm sinh)	
10	Chuyển trường	Được (nhưng sau năm học đầu tiên)	
11	Thời gian đăng ký thi (online)	Tháng 7 hàng năm	Tháng 1 hàng năm
12	Cấp độ thi vào (tiểu học)	Lớp 2/3/4/5	Lớp 2/3/4
13	Cấp độ thi vào (trung học)	Lớp 7/8/9	Lớp 7/8
14	Thời gian thi	Tháng 9 hàng năm	Tháng 2 hàng năm
15	Kết quả thi	Giữa tháng 12 của năm thi	Giữa tháng 4 của năm thi
16	Thời gian nhập học (thi đậu)	Tháng 1 năm kế tiếp năm thi (HK1)	Tháng 5 hoặc 6 của năm thi (HK2)

CẤU TRÚC ĐỀ THI P2/P3

- Môn toán: 1 tiếng 50 phút
 - Phần 1 (30 phút): gồm 34 câu hỏi trắc nghiệm
 - Phần 2 (1 tiếng 20 phút): gồm 34 câu hỏi và trả lời ngắn
- Môn tiếng anh: 1 tiếng. Gồm 34 câu hỏi trắc nghiệm
 - Comprehension: 16 câu
 - Vocabulary: 5 câu
 - Grammar: 5 câu
 - Spelling: 8 câu



CẤU TRÚC ĐỀ THI P4/P5

- Môn toán: 2 tiếng 20 phút
 - Phần 1 (40 phút): gồm 36 câu hỏi trắc nghiệm
 - Phần 2 (1 tiếng 40 phút): gồm 16 câu trả lời ngắn & 12 câu hỏi mở
- Môn tiếng anh: 2 tiếng
 - Viết essay 100 từ
 - Comprehension: 22 câu
 - Vocabulary: 14 câu
 - Grammar: 14 câu

CẤU TRÚC ĐỀ THI S1/S2/S3

- Môn toán: 2 tiếng 15 phút
 - Phần 1 (30 phút): 34 câu hỏi trắc nghiệm
 - Phần 2 (1 tiếng 45 phút): 20 câu hỏi & câu trả lời ngắn & 15 câu hỏi mở
- Môn tiếng anh: 2 tiếng 10 phút
 - Viết essay 300 từ (S1), 350 từ (S2), 400 từ (S3)
 - Comprehension: 30 câu
 - Vocabulary: 10 câu
 - Grammar: 10 câu

CHUẨN BỊ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THI

- Giấy khai sinh
- Hộ chiếu (còn hạn trên 6 tháng so với ngày thi)
- * Lưu ý:**
 - Tất cả hồ sơ phải được dịch ra tiếng anh và công chứng hợp pháp
 - Chuyển ra file *.pdf hoặc *.jpeg (rõ ràng & sắc nét)
 - Sau khi đăng ký online & thanh toán lệ phí thi thành công thì trong vòng 1 tuần phải email hồ sơ về MOE
 - MOE sẽ gửi Phiếu báo danh qua email

CHIA SẺ KINH NGHIỆM LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CHO DU HỌC DÀI HẠN



KINH NGHIỆM LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CHO DU HỌC DÀI HẠN

- Tinh thần đã xác định cho con đi du học là theo luôn đến cùng không quay về
- Xác định rõ ràng mục tiêu cuối cùng
- Tìm hiểu rõ ràng, cặn kẽ hệ thống giáo dục Singapore từ cấp nhập học đến khi đi làm
- Lập nhiều kế hoạch cho đậu/rớt khác nhau: phương án 1, phương án 2, phương án 3...
- **Không sử dụng khoản tài chính này vào việc khác**

(ƯỚC TÍNH) CHI PHÍ DU HỌC CÔNG LẬP HÀNG THÁNG TẠI SINGAPORE

(Giả sử con đã đậu vào trung học công lập. Số liệu tính theo năm 2019)

TT	Các chi phí	Số tiền (SGD)	Tỉ giá (tham khảo)	Số tiền (VND)	ĐVT	Ghi chú
1	Học phí	720	17,000	12,240,000	tháng	Đóng hàng tháng (GIRO)
2	Phí khác	20		340,000	tháng	Đóng hàng tháng (GIRO)
3	Tiền ở	1,000		17,000,000	tháng	Đóng 3 tháng/lần
4	Tiền ăn	300		5,100,000	tháng	Không gồm ăn trưa các ngày đi học
5	Tiền xài	260		4,420,000	tháng	Ăn trưa, bus, MRT, ĐT, trà sữa...
6	Tiền Giám hộ	100		1,700,000	tháng	Áp dụng với hs dưới 18 tuổi
7	Phát sinh	100		1,700,000	tháng	Dự phòng
CỘNG		2,500		42,500,000	tháng	

LÀM “MOMSTAY” ĐỂ BÙ ĐẮP MỘT PHẦN CHI PHÍ Ở

- Chi phí ở luôn là gánh nặng nhất của du học sinh
- Singapore cấp visa cho Mẹ/Bà qua ở chăm sóc con/cháu đến năm 18 (hoặc 21) tuổi => vì thế nên mới lấy tên là **“Momstay”**
- Thuê nhà 3 phòng rồi share lại 1 hoặc 2 phòng cho những học sinh khác
- Không nên share cho người lao động hoặc khách du lịch





ĐƯỢC ĐI DU HỌC “SƯỞNG NHA!”

*“Đi du học
chưa bao giờ là sướng
Chỉ sướng khi tốt nghiệp
ra đi làm”*



ĐÔI NÉT VỀ TRƯỜNG SSTC

- **SSTC** là trường chuyên dạy các **khóa học thi** dành cho học sinh quốc tế để thi vào hệ công lập Singapore từ bậc tiểu học, trung học đến cao đẳng, đại học
- Năm 2018, thành lập thêm trường quốc tế (**SSTC IA**) dạy **chương trình Cambridge** từ lớp 1 đến lớp 12
- Trường nằm ngay trạm **MRT Farrer Park (Line tím)** + **3 trạm bus** xung quanh nên rất thuận tiện cho việc đi lại của học sinh
- Năm 2018: tổng số học sinh tham gia các khóa học dài & ngắn hạn tại trường là hơn **1.200** học sinh



CÁC KHÓA HỌC ĐỂ THI VÀO HỆ CÔNG LẬP SINGAPORE TẠI TRƯỜNG SSTC

(Cập nhật tháng 1/2019)

TT	TÊN KHÓA HỌC	THỜI LƯỢNG	HỌC PHÍ (SGD)	THỜI GIAN KHAI GIẢNG	ĐỐI TƯỢNG HỌC SINH	ĐỘ TUỔI (tại ngày 1/1 năm thi)
1	Khóa luyện thi vào hệ phổ thông * AEIS: P2/3/4/5 & S1/2/3 * S-AEIS: P2/3/4 & S1/2	6 tháng	9,483.68	Tháng 1: T1 - T6 (S-AEIS) Tháng 4: T4 - T9 (AEIS) Tháng 6: T6 - T12 (AEIS) Tháng 10: T10 - T3 (S-AEIS)	Lớp 1 đến Lớp 9	P2: 7; P3: 8; P4: 9 P5: 10 S1: 12; S2: 13; S3: 14
2	Khóa luyện thi vào hệ phổ thông * AEIS: P2/3/4/5 & S1/2/3 * S-AEIS: P2/3/4 & S1/2	3 tháng	6,015.29	Tháng 6: T6 - T9 (AEIS) Tháng 1: T1 - T3 (S-AEIS)		
3	Khóa học thi tốt nghiệp hệ phổ thông (Singapore Cambridge O-level) Xét vào Cao đẳng hoặc Dự bị Đại học	24 tháng	28,343.07	Tháng 10 hàng năm	Lớp 9/10	15
4	Khóa học thi tốt nghiệp hệ phổ thông (Singapore Cambridge O-level) Xet vào Cao đẳng hoặc Dự bị Đại học	16 tháng	21,929.49	Tháng 6 hàng năm	Lớp 10/11	15
5	Khóa học thi tốt nghiệp dự bị đại học (Singapore Cambridge A-level) Xét vào Đại học	24 tháng	31,524.94	Tháng 10 hàng năm	Lớp 11/12	17
6	Khóa học thi tốt nghiệp dự bị đại học (Singapore Cambridge A-level) Xét vào Đại học	10 tháng	16,935.14	Tháng 1 hàng năm	Lớp 12/ĐH1	17

* Học sinh được nhập học trễ (điều kiện cụ thể áp dụng).

* Học sinh được phép lớn hơn các bạn cùng lớp 2 tuổi.

* Học sinh phải pass bài test đầu vào khóa học, trong đó tiếng Anh đạt tối thiểu 30%.



SSTC INTERNATIONAL ACADEMY (SSTC IA)

CAMBRIDGE, UK



Các cấp học	Độ tuổi	Số môn học	Khai giảng	Học phí
CẤP TIỂU HỌC: 6 năm				
Cambridge Primary Year 1	6	4 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD19,914.41/năm
Cambridge Primary Year 2	7	4 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD19,914.41/năm
Cambridge Primary Year 3	8	5 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD19,914.41/năm
Cambridge Primary Year 4	9	5 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD18,710.78/năm
Cambridge Primary Year 5	10	5 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD18,710.78/năm
Cambridge Primary Year 6	11	5 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD18,710.78/năm
>>> Học hết Y6 thi Cambridge Primary Checkpoint Examination (CPC Test)				
CẤP TRUNG HỌC: 4 năm				
Cambridge IGCSE Year 7	12	6 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD17,413.98/năm
Cambridge IGCSE Year 8	13	6 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD17,413.98/năm
Cambridge IGCSE Year 9	14	Max 7 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD17,739.00/năm
Cambridge IGCSE Year 10	15	Max 7 môn	Tháng 9 hàng năm	SGD17,739.00/năm
>>> Học hết Y10 thi Cambridge IGCSE (International "O" Level)				
CẤP DỰ BỊ ĐẠI HỌC: 2 năm				
Cambridge International A Level Year 11	16	5 môn	Tháng 10 hàng năm	SGD32,824.99/2 năm
Cambridge International A Level Year 12				
>>> Học hết Y12 thi International "A" Level				

Một năm học kéo dài 12 tháng, chia 3 kỳ + 1 kỳ hè:

Kỳ 1: tháng 9 - tháng 12

Kỳ 2: tháng 1 - tháng 3

Kỳ 3: tháng 4 - tháng 6

Kỳ hè: tháng 7 - tháng 8



SSTC Institute
Reg. No. 200402964R
Validity: 20/05/2015 - 19/05/2019



ĐÔI NÉT VỀ TRƯỜNG SSTC

- Trường nằm trong **City Square Mall**, là 1 trong 10 Trung tâm thương mại lớn của Singapore & cách **Siêu thị Mustafa 24/24** chỉ hơn 100m
- Trường có **18 phòng học** hiện đại, mỗi phòng có sức chứa tối đa 30 học sinh
- **1 phòng thí nghiệm** khoa học dành cho 20 học sinh thực hành cùng lúc
- **1 phòng vi tính** với 24 máy tính kết nối internet tốc độ cao & cũng là phòng để thi **IELTS**



Administrative
Offices

English Class

Classroom

Primary Level
Preparatory Class

Computer Lab

'O' Level
Class

Science Lab





School Reception



School Facade



Consultation Area



Class in Session

STUDENTS FROM AROUND THE WORLD

Hong Kong

South Korea

China

United Kingdom

Mongolia

Taiwan

Russia

Brazil

Sri Lanka

Saudi Arabia

Bangladesh

South Africa

Singapore

Myanmar

Thailand

Kazakhstan

Indonesia

Malaysia

Philippines

Cambodia

Vietnam

Laos

India

Netherlands

Italy

France

Tahiti

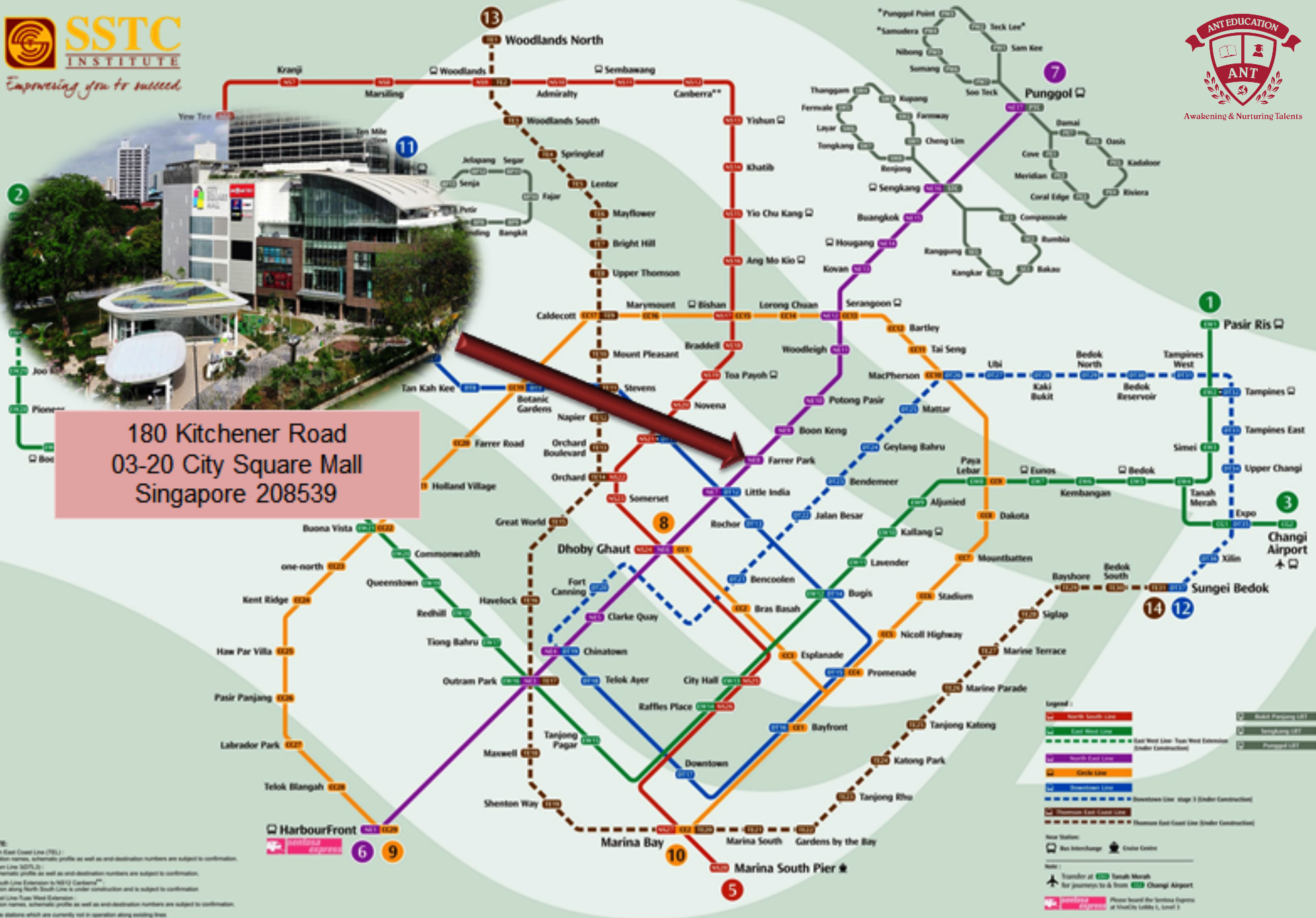
Belgium

Germany





180 Kitchener Road
03-20 City Square Mall
Singapore 208539







Good Luck!

I hope you succeed!



Q&A

You have
Questions

We have
Answers